

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 23-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, ông Hoàng Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Triệu Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/HS-ST ngày 30-5-2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 09-6-2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 22-8-1974 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 9, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1944; có vợ là Phạm Thị C1, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh 1999, con nhỏ sinh 2001; tiền án: Không, tiền sự: Tháng 11-2022 bị Công an huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07-3-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T là đối tượng nghiện chất ma túy, để có ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07-3-2023, T đi đến khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái thuộc thôn T, xã G, TP Y, tỉnh Yên Bái, mua của

một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được gói trong giấy màu trắng có in chữ với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Khi mua được ma túy T mang đến khu vực đường ra bãi cát sỏi thuộc thôn Đ, xã G, TP Y để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên người T: 01 gói giấy màu trắng có in chữ bên trong chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là ma túy); 02 chiếc Xilanh nhựa; 02 ống Novocain; 02 điện thoại di động và 470.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản Kết luận giám định số: 157/KL-KTHS ngày 14-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy T có khối lượng là 0,18 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS-TP ngày 29-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T khai báo thành khẩn, không tranh luận gì và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận hành vi tàng trữ 0,18 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên đi vào con đường nghiện chất ma túy, tháng 11 năm 2022 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo phòng chống tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận nguồn gốc ma túy là mua của một người đàn ông nhưng T không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ của người đó. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý trong vụ án.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,18 gam ma túy loại Heroine thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy T, Cơ quan giám định đã trích 0,08 gam làm mẫu giám định còn lại 0,1 gam được niêm phong bằng một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói; 02 Xilanh nhựa và 02 ống Novocain cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động và 470.000 đồng tạm giữ của bị cáo. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07-3-2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam ma túy loại Heroine được niêm phong bằng một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; giấy gói; 02 Xilanh nhựa và 02 ống Novocain theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái ngày 30-5-2023.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T 02 điện thoại di động và 470.000 đồng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái ngày 30-5-2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 bị cáo Nguyễn Duy T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Hồ sơ nghiệp vụ CATP;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Nhà tạm giữ Công an TP;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Hòa

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn Nhật được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

